

DỰ THẢO

KẾ HOẠCH

**Thực hiện công tác lập Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng
thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050**

Ngày 15/7/2020, UBND tỉnh Sóc Trăng ban hành Kế hoạch số 81/KH-UBND về lập Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, căn cứ tình hình thực tế, UBND tỉnh điều chỉnh Kế hoạch thực hiện công tác lập Quy hoạch tỉnh như sau:

1. Kế hoạch thực hiện công tác lập Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050:

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm).

2. Tổ chức thực hiện

a) Các thành viên Hội đồng Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng (tại Quyết định số 521/QĐ-UBND ngày 04/3/2019 của UBND tỉnh); các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan căn cứ nhiệm vụ được phân công tại Quyết định số 76/QĐ-UBND ngày 18/01/2021 của UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ lập các nội dung quy hoạch để tích hợp vào Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Quyết định số 389/QĐ-UBND ngày 19/02/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 76/QĐ-UBND, chủ động, khẩn trương chỉ đạo các bộ phận chuyên môn và đơn vị tư vấn liên quan đẩy nhanh tiến độ lập nội dung đề xuất gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư theo đúng tiến độ và đạt chất lượng.

b) Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, tham mưu Chủ tịch Hội đồng Quy hoạch tỉnh, UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện đảm bảo các nội dung, thời gian nêu trong Kế hoạch này; báo cáo Hội đồng Quy hoạch tỉnh, UBND tỉnh để chỉ đạo và xử lý các vấn đề vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện lập Quy hoạch tỉnh./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên HĐQT tỉnh;
- Các sở, ngành tỉnh;
- Ban Quản lý các khu công nghiệp;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: TH, VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phụ lục

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH LẬP QUY HOẠCH TỈNH SỐC TRẮNG THỜI KỲ 2021- 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / 2021 của UBND tỉnh Sóc Trăng)

TT	Tên công việc	Nội dung công việc chính	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn hoàn thành	Hồ sơ/sản phẩm đầu ra/yêu cầu đạt được
1	Giai đoạn 1: Xây dựng Nhiệm vụ lập Quy hoạch tỉnh Cơ quan lập quy hoạch chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện xây dựng Nhiệm vụ lập Quy hoạch tỉnh, báo cáo UBND tỉnh xem xét trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt ¹ .					
1.1	Lựa chọn đơn vị tư vấn	Theo quy định Luật đầu thầu, Luật Quy hoạch và các quy định pháp luật khác có liên quan.	Sở KHĐT		Đã hoàn thành	Tổ chức tư vấn xây dựng nhiệm vụ lập quy hoạch tỉnh có kinh nghiệm và đáp ứng điều kiện về năng lực chuyên môn.
1.2	Xây dựng Nhiệm vụ lập Quy hoạch tỉnh (bao gồm dự toán kinh phí lập quy hoạch tỉnh)	- Xây dựng Nhiệm vụ lập Quy hoạch tỉnh theo quy định của Luật Quy hoạch và Nghị định số 37/2019/NĐ-CP. - Lập dự toán kinh phí lập quy hoạch tỉnh theo quy định của Thông tư 08//2019/TT-BKHĐT và các quy định pháp luật khác có liên quan.	Sở KHĐT, Đơn vị tư vấn	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Đã hoàn thành	+ Dự thảo báo cáo thuyết minh nhiệm vụ lập quy hoạch tỉnh. + Dự thảo báo cáo thuyết minh dự toán kinh phí lập quy hoạch tỉnh.
1.3	Lấy ý kiến và trình thẩm định hồ sơ nhiệm vụ lập quy hoạch tỉnh	- Lấy ý kiến về hồ sơ nhiệm vụ lập quy hoạch tỉnh (bao gồm ý kiến cho dự toán chi phí lập quy	UBND tỉnh, Sở KHĐT, Đơn vị tư vấn	Các sở, ban, ngành, UBND cấp	Đã hoàn thành	+ Hoàn thiện Dự thảo báo cáo thuyết minh nhiệm vụ lập quy hoạch tỉnh.

¹ Theo điểm a khoản 4 Điều 16 Luật Quy hoạch.

TT	Tên công việc	Nội dung công việc chính	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn hoàn thành	Hồ sơ/sản phẩm đầu ra/yêu cầu đạt được
1.4	Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt hồ sơ nhiệm vụ lập quy hoạch tỉnh	hoạch tỉnh) và hoàn thiện hồ sơ Nhiệm vụ lập Quy hoạch tỉnh. - Báo cáo UBND tỉnh thống nhất Hồ sơ; trình Hội đồng thẩm định nhiệm vụ lập Quy hoạch tỉnh.		huyện		+ Hoàn thiện Dự thảo báo cáo thuyết minh dự toán kinh phí lập quy hoạch tỉnh. + Hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt hồ sơ nhiệm vụ lập Quy hoạch tỉnh. + Quyết định phê duyệt Nhiệm vụ lập Quy hoạch tỉnh.
2	Giai đoạn 2: Lập Quy hoạch tỉnh					
2.1	Ban hành quyết định giao nhiệm vụ cho các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện lập các nội dung quy hoạch (nội dung đề xuất) để tích hợp vào Quy hoạch tỉnh	UBND tỉnh ban hành quyết định giao nhiệm vụ cho các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện lập các nội dung quy hoạch để tích hợp vào Quy hoạch tỉnh ² . (Phụ lục 2 kèm theo).	UBND tỉnh	Sở KHĐT, các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Đã hoàn thành	Quyết định giao nhiệm vụ cho các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện lập các nội dung đưa vào Quy hoạch theo khoản 2 Điều 13 Nghị định số 37/2019/NĐ-CP.
2.2	a. Lựa chọn tổ chức tư vấn lập Quy hoạch tỉnh	Sở KHĐT là Cơ quan lập quy hoạch tỉnh lựa chọn tổ chức tư vấn lập Quy hoạch tỉnh ³ .	Sở KHĐT		Đã hoàn thành	+ Tổ chức tư vấn lập quy hoạch tỉnh đáp ứng điều kiện về năng lực chuyên môn quy định tại Điều 4 Nghị định số 37/2019/NĐ-CP.

² Theo điểm c khoản 3 Điều 8 Nghị định số 37/2019/NĐ-CP.

³ Theo điểm b khoản 4 Điều 16 Luật Quy hoạch và điểm c khoản 1 Điều 11 Nghị định số 37/2019/NĐ-CP.

TT	Tên công việc	Nội dung công việc chính	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn hoàn thành	Hồ sơ/sản phẩm đầu ra/yêu cầu đạt được
						+ Theo quy định Luật đấu thầu, Luật Quy hoạch và các quy định pháp luật liên quan khác. + Tổ chức tư vấn lập ĐMC có năng lực và kinh nghiệm. + Theo quy định Luật đấu thầu và các quy định pháp luật liên quan khác.
	b. Lựa chọn tư vấn lập Báo cáo đánh giá môi trường chiến lược (ĐMC) của quy hoạch tỉnh	Sở KHĐT lựa chọn tổ chức tư vấn lập Báo cáo ĐMC của quy hoạch tỉnh ⁴ .	Sở KHĐT	Sở TNMT	Đã hoàn thành	
3	3.1. Triển khai xây dựng Quy hoạch tỉnh; phân tích, đánh giá, dự báo về các yếu tố, điều kiện, nguồn lực, bối cảnh phát triển, đánh giá thực trạng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đề xuất các quan điểm chỉ đạo và mục tiêu, các ưu tiên phát triển làm cơ sở lập quy hoạch.	+ Sở KHĐT chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện nghiên cứu, xây dựng Quy hoạch tỉnh⁵. + Tổ chức điều tra, khảo sát, thu thập thông tin, khai thác hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về quy hoạch phục vụ việc lập quy hoạch⁶. + Phân tích, đánh giá, dự báo về các yếu tố, điều kiện, nguồn lực, bối cảnh phát triển, đánh giá thực trạng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đề xuất các quan điểm chỉ đạo và mục tiêu, các ưu tiên phát triển làm cơ sở lập quy hoạch.	Sở KHĐT, Đơn vị tư vấn lập Quy hoạch tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, các đơn vị tư vấn lập nội dung đề xuất	Tháng 7/2020-8/2021 Tháng 01-02/2021 Tháng 02-3/2021	+ Sản phẩm là các dự thảo Báo cáo Quy hoạch; hệ thống sơ đồ, bản đồ thể hiện nội dung quy hoạch; các báo cáo chuyên đề khác; báo cáo tổng hợp về điều tra khảo sát, hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu. + Đảm bảo phù hợp với nhiệm vụ lập quy hoạch đã được phê duyệt.

⁴ Theo khoản 1 Điều 14 Luật BVMT: Cơ quan được giao nhiệm vụ xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch quy định tại khoản 1 Điều 13 của Luật BVMT có trách nhiệm lập hoặc thuê tổ chức tư vấn lập báo cáo đánh giá môi trường chiến lược.

⁵ Theo quy định tại khoản 5 Điều 11 Nghị định số 37/2019/NĐ-CP.

⁶ Theo quy định tại khoản 4 Điều 11 Nghị định số 37/2019/NĐ-CP.

TT	Tên công việc	Nội dung công việc chính	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn hoàn thành	Hồ sơ/sản phẩm đầu ra/yêu cầu đạt được
		định hướng ưu tiên phát triển làm cơ sở lập quy hoạch ⁷ . + Đề xuất, bố trí, tích hợp nội dung các khu vực địa hình ưu tiên cho nhiệm vụ quốc phòng.	Bộ CHQS tỉnh		Tháng 01/2021-8/2021	
	3.2. Tổ chức Hội thảo đầu kỳ	UBND tỉnh chủ trì họp Hội đồng Quy hoạch tỉnh, đơn vị tư vấn thông qua dự thảo báo cáo lần 1 để các Sở, UBND cấp huyện đóng góp.	UBND tỉnh, HHQ tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị tư vấn.	Cuối tháng 4/2021.	Dự thảo báo cáo đầu kỳ.
	3.3. Triển khai lập các nội dung để tích hợp vào Quy hoạch tỉnh	UBND tỉnh phân công cơ quan, các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện xây dựng các nội dung quy hoạch theo nhiệm vụ quy hoạch được phê duyệt ⁸ . Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức cuộc họp với các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị trong Liên danh tư vấn lập quy hoạch để giới thiệu Liên danh tư vấn trúng thầu lập quy	Sở KHĐT, đơn vị tư vấn lập quy hoạch	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị tư vấn.	Tháng 02/2021-03/2021	+ Sản phẩm là các dự thảo báo cáo thuyết minh về nội dung quy hoạch, nội dung đề xuất; hệ thống sơ đồ, bản đồ thể hiện nội dung quy hoạch; các báo cáo chuyên đề khác; báo cáo tổng hợp về điều tra khảo sát, hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu. + Đảm bảo phù hợp với nhiệm vụ lập quy hoạch đã được phê duyệt.

⁷ Theo quy định tại khoản 5 Điều 11 Nghị định số 37/2019/NĐ-CP.

⁸ Theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 8 Nghị định số 37/2019/NĐ-CP.

TT	Tên công việc	Nội dung công việc chính	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn hoàn thành	Hồ sơ/sản phẩm đầu ra/yêu cầu đạt được
		hoạch và thảo luận các bước triển khai thực hiện lập quy hoạch				+ Đảm bảo phù hợp nội dung, quy trình của pháp luật chuyên ngành liên quan đến nội dung đề xuất. + Sản phẩm là dự thảo Báo cáo ĐMC của Quy hoạch tỉnh; hệ thống sơ đồ, bản đồ thể hiện nội dung báo cáo ĐMC; các báo cáo chuyên đề khác; báo cáo tổng hợp về điều tra khảo sát, hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu. + Đảm bảo phù hợp với các quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2014, Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ¹⁰ .
	3.4. Triển khai lập Báo cáo đánh giá môi trường chiến lược (ĐMC) của Quy hoạch tỉnh	Cơ quan lập quy hoạch triển khai lập Báo cáo ĐMC của Quy hoạch tỉnh ⁹ đáp ứng quy định của Điều 15 Luật BVMT.	Sở KHĐT	Sở TNMT, đơn vị tư vấn lập ĐMC	Tháng 01-8/2021	+ Phù hợp Nghị quyết số 110/NQ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ ¹² . + Đảm bảo phù hợp với nhiệm vụ lập quy hoạch đã được phê duyệt.
	3.5. Đề xuất nội dung đưa vào (tích hợp) quy hoạch tỉnh do các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện phụ trách.	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện đề xuất nội dung đưa vào quy hoạch thuộc lĩnh vực phụ trách và gửi Cơ quan lập quy hoạch (Sở KHĐT) theo quy định ¹¹ .	Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các đơn vị tư vấn lập nội dung đề xuất.	Tháng 4/2021	

⁹ Theo khoản 1 Điều 14 Luật BVMT: Cơ quan được giao nhiệm vụ xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch quy định tại khoản 1 Điều 13 của Luật BVMT có trách nhiệm lập hoặc thuê tổ chức tư vấn lập báo cáo đánh giá môi trường chiến lược.

¹⁰ Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường.

¹¹ Theo điểm c khoản 4 Điều 16 Luật Quy hoạch và khoản 2 Điều 13 Nghị định số 37/2019/NĐ-CP.

¹² Nghị quyết số 110/NQ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ ban hành Danh mục các quy hoạch được tích hợp vào quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch.

TT	Tên công việc	Nội dung công việc chính	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn hoàn thành	Hồ sơ/sản phẩm đầu ra/yêu cầu đạt được
						+ Đảm bảo phù hợp nội dung, quy trình của pháp luật chuyên ngành liên quan đến nội dung đề xuất.
	3.6. Tổ chức Hội thảo giữa kỳ	UBND tỉnh chủ trì họp Hội đồng Quy hoạch tỉnh, đơn vị tư vấn thông qua dự thảo báo cáo lần 2 để các Sở, UBND cấp huyện đóng góp.	UBND tỉnh, HDHQ tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị tư vấn.	Đầu tháng 7/2021	Dự thảo báo cáo giữa kỳ.
4	4.1. Xem xét, xử lý các vấn đề liên ngành, liên huyện và đề xuất Điều chỉnh, bổ sung nội dung quy hoạch do các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện xây dựng	Sở KHĐT chủ trì, phối hợp với Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện: + Xem xét, xử lý các vấn đề liên ngành, liên huyện nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ và hiệu quả của quy hoạch và đề xuất Điều chỉnh, bổ sung nội dung quy hoạch do các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện xây dựng ¹³ . + Xây dựng và lựa chọn phương án tích hợp nội dung quy hoạch do các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện đề xuất vào Quy hoạch tỉnh ¹⁴ .	Sở KHĐT, đơn vị tư vấn lập Quy hoạch tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, các đơn vị tư vấn lập nội dung đề xuất.	Tháng 04-7/2021	+ Phù hợp Nghị quyết số 110/NQ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ ¹⁶ . + Đảm bảo phù hợp với nhiệm vụ lập quy hoạch đã được phê duyệt. + Đảm bảo phù hợp nội dung, quy trình của pháp luật chuyên ngành liên quan đến nội dung đề xuất.

¹³ Theo điểm d khoản 4 Điều 16 Luật Quy hoạch.

¹⁴ Theo quy định tại điểm c khoản 6 Điều 11 Nghị định số 37/2019/NĐ-CP.

TT	Tên công việc	Nội dung công việc chính	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn hoàn thành	Hồ sơ/sản phẩm đầu ra/yêu cầu đạt được
		+ Sở KHĐT tổng hợp ý kiến khác nhau về phương án tích hợp; báo cáo UBND tỉnh xem xét quyết định ¹⁵ .				
	4.2. Điều chỉnh, bổ sung và hoàn thiện nội dung quy hoạch do các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện xây dựng.	Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện: + Điều chỉnh, bổ sung nội dung quy hoạch được giao (do các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện xây dựng) gửi Cơ quan lập quy hoạch¹⁷. + Hoàn thiện nội dung đề xuất tích hợp quy hoạch theo ý kiến kết luận của UBND tỉnh và gửi về Sở KHĐT để tổng hợp, tích hợp vào Quy hoạch tỉnh. + Hoàn thiện báo cáo quy hoạch tích hợp sau khi tích hợp các nội dung đề xuất của các sở, ban ngành và UBND cấp huyện.	Sở KHĐT và các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Tháng 8 - 9/2021	+ Phù hợp Nghị quyết số 110/NQ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ¹⁸. + Đảm bảo phù hợp với nhiệm vụ lập quy hoạch đã được phê duyệt. + Đảm bảo phù hợp nội dung, quy trình của pháp luật chuyên ngành liên quan đến nội dung đề xuất.
					Cuối tháng 8/2021	+ Dự thảo báo cáo Quy hoạch tích hợp.

¹⁶ Nghị quyết số 110/NQ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ ban hành Danh mục các quy hoạch được tích hợp vào quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch.

¹⁵ Theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị định số 37/2019/NĐ-CP. Cụ thể là UBND tỉnh: xem xét, quyết định lựa chọn phương án tích hợp nội dung quy hoạch do cơ quan, tổ chức tham gia xây dựng vào quy hoạch tỉnh.

¹⁷ Theo điểm d khoản 4 Điều 16 Luật Quy hoạch và khoản 5 Điều 13 Nghị định số 37/2019/NĐ-CP

¹⁸ Nghị quyết số 110/NQ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ ban hành Danh mục các quy hoạch được tích hợp vào quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch.

TT	Tên công việc	Nội dung công việc chính	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn hoàn thành	Hồ sơ/sản phẩm đầu ra/yêu cầu đạt được
	4.3. Tổ chức Hội thảo cuối kỳ	UBND tỉnh chủ trì họp Hội đồng Quy hoạch tỉnh, đơn vị tư vấn thông qua dự thảo báo cáo lần 3 để các Sở, UBND cấp huyện đóng góp.	UBND tỉnh, HĐND tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị tư vấn.	Đầu tháng 9/2021	Dự thảo báo cáo cuối kỳ.
	4.4. Hoàn thiện dự thảo Hồ sơ Quy hoạch tỉnh trước khi tổ chức lấy ý kiến theo quy định	+ Tổ chức hội nghị, hội thảo khoa học tham vấn, lấy ý kiến hoàn thiện dự thảo Hồ sơ Quy hoạch tỉnh. + Hoàn thiện dự thảo Hồ sơ Quy hoạch tỉnh theo Nhiệm vụ lập Quy hoạch tỉnh đã được phê duyệt.	Sở KHĐT, đơn vị tư vấn lập Quy hoạch tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, các đơn vị tư vấn khác	Tháng 9 - 10/2021	Hồ sơ hoàn thiện trước khi gửi lấy ý kiến, bao gồm: báo cáo quy hoạch, báo cáo đánh giá ĐMC của quy hoạch tỉnh, hệ thống sơ đồ, bản đồ thể hiện nội dung quy hoạch.
5	Tổ chức lấy ý kiến về hồ sơ Quy hoạch tỉnh và hoàn thiện quy hoạch trước khi trình thẩm định quy hoạch	+ Cơ quan lập quy hoạch tỉnh gửi hồ sơ lấy ý kiến về quy hoạch tỉnh ¹⁹ theo quy định tại Điều 19 Luật Quy hoạch và Điều 32 Nghị định 37/2019/NĐ-CP. + Cơ quan lập quy hoạch tổng hợp ý kiến và giải trình, tiếp thu ý kiến và hoàn thiện quy hoạch	Sở KHĐT, Đơn vị tư vấn lập quy hoạch tỉnh	Các đơn vị tư vấn khác, các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Tháng 9-10/2021	Hồ sơ gửi lấy ý kiến ²⁰ , bao gồm: báo cáo quy hoạch, báo cáo đánh giá ĐMC của quy hoạch tỉnh, hệ thống sơ đồ, bản đồ thể hiện nội dung quy hoạch.
			Sở KHĐT, Đơn vị tư vấn lập quy hoạch tỉnh	Các đơn vị tư vấn khác, các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Tháng 10/2021	Lập báo cáo tổng hợp ý kiến, giải trình, tiếp thu ý kiến và hoàn thiện quy hoạch trước khi

¹⁹ Theo quy định tại khoản 7 Điều 11 Nghị định số 37/2019/NĐ-CP.

²⁰ Theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 32 Nghị định số 37/2019/NĐ-CP.

TT	Tên công việc	Nội dung công việc chính	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn hoàn thành	Hồ sơ/sản phẩm đầu ra/yêu cầu đạt được
		trước khi trình thẩm định quy hoạch ²¹ .		ngành, UBND huyện cấp		trình thẩm định quy hoạch.
6	6.1. Trình hồ sơ đề nghị thẩm định báo cáo đánh giá môi trường chiến lược (ĐMC) của quy hoạch tỉnh	Cơ quan lập quy hoạch trình Hồ sơ đề nghị thẩm định báo cáo ĐMC đến Bộ Tài nguyên và Môi trường ²² để tổ chức họp thẩm định.	UBND tỉnh, Sở KHĐT	Sở TNMT, đơn vị tư vấn lập ĐMC	Tháng 8-9/2021	Hồ sơ đề nghị thẩm định báo cáo ĐMC của quy hoạch tỉnh. (Sau khi họp thẩm định báo cáo ĐMC, Bộ TNMT có Văn bản thông báo kết quả thẩm định báo cáo ĐMC). Văn bản thông báo kết quả thẩm định báo cáo ĐMC ²³ được gửi tới Cơ quan lập quy hoạch và đồng thời gửi cho Cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định quy hoạch.

²¹ Theo quy định tại điểm c khoản 4 Điều 32 Nghị định số 37/2019/NĐ-CP.

²² Bộ TNMT là Cơ quan có trách nhiệm tổ chức thẩm định ĐMC của quy hoạch tỉnh theo quy định tại khoản 1 Điều 16 Luật BVMT và khoản 2 Điều 1 Nghị định 40/2019/NĐ-CP.

²³ Bộ TNMT tổ chức họp HĐTĐ và gửi Văn bản thông báo kết quả thẩm định báo cáo ĐMC tới Sở KHĐT và đồng thời gửi cho cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định quy hoạch theo quy định tại Theo Khoản 2 Điều 1 Nghị định 40/2019/NĐ-CP.

TT	Tên công việc	Nội dung công việc chính	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn hoàn thành	Hồ sơ/sản phẩm đầu ra/yêu cầu đạt được
	6.2. Trình hồ sơ thẩm định quy hoạch tỉnh đến Hội đồng thẩm định quy hoạch	Cơ quan lập quy hoạch trình ²⁴ Hồ sơ thẩm định quy hoạch tỉnh đến Hội đồng thẩm định quy hoạch sau khi báo cáo UBND tỉnh. ²⁵	UBND tỉnh, Sở KHĐT	Sở KHĐT, đơn vị tư vấn lập quy hoạch tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, các đơn vị tư vấn khác	Giữa tháng 11/2021	Hồ sơ thẩm định quy hoạch tỉnh ²⁶ bao gồm các tài liệu chủ yếu sau đây: a) Tờ trình; b) Báo cáo quy hoạch; c) Dự thảo văn bản quyết định hoặc phê duyệt quy hoạch; d) Báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cộng đồng, cá nhân về quy hoạch; bản sao ý kiến góp ý của Bộ, cơ quan ngang Bộ và địa phương liên quan; báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý về quy hoạch; đ) Báo cáo đánh giá môi trường chiến lược; e) Hệ thống sơ đồ, bản đồ, cơ sở dữ liệu về quy hoạch.
7	Hoàn thiện Hồ sơ quy hoạch tỉnh theo kết luận của Hội đồng thẩm định quy hoạch	+ Cơ quan tổ chức lập quy hoạch tỉnh (UBND tỉnh) chỉ đạo Sở KHĐT nghiên cứu, giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định để	UBND tỉnh, Sở KHĐT	Sở KHĐT, đơn vị tư vấn lập quy hoạch tỉnh, các đơn	Tháng 11/2021	1. Biên bản họp thẩm định quy hoạch tỉnh. 2. Báo cáo thẩm định quy hoạch tỉnh và các tài liệu kèm ²⁸ .

²⁴ Theo quy định khoản 8 Điều 11 Nghị định số 37/2019/NĐ-CP: Trách nhiệm của cơ quan lập quy hoạch tỉnh là trình thẩm định quy hoạch sau khi báo cáo cơ quan tổ chức lập quy hoạch.

²⁵ Theo khoản 8 Điều 11 Nghị định số 37/2019/NĐ-CP.

²⁶ Hồ sơ được quy định tại khoản 1 Điều 31 Luật Quy hoạch.

TT	Tên công việc	Nội dung công việc chính	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn hoàn thành	Hồ sơ/sản phẩm đầu ra/yêu cầu đạt được
	nhân dân tỉnh	chính lý, hoàn thiện hồ sơ trình phê duyệt quy hoạch ²⁷ . + Cơ quan lập quy hoạch hoàn thiện hồ sơ quy hoạch theo kết luận của HĐTĐ Quy hoạch tỉnh được ghi trong Báo cáo thẩm định quy hoạch tỉnh (trong đó có yêu cầu tiếp thu giải trình ý kiến Văn bản thông báo kết quả thẩm định báo cáo ĐMC của HĐTĐ báo cáo ĐMC).		vị tư vấn khác, các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện		3. Văn bản thông báo kết quả thẩm định báo cáo ĐMC ²⁹ tới Sở KHĐT và đồng thời gửi cho cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định quy hoạch.
		+ Cơ quan lập quy hoạch hoàn thiện báo cáo ĐMC và gửi lại cho Bộ TNMT ³⁰ .	Sở KHĐT	Sở TNMT, đơn vị tư vấn lập ĐMC	Tháng 11/2021	
		+ Cơ quan lập quy hoạch trình UBND tỉnh Hồ sơ quy hoạch đã hoàn thiện theo kết luận tại văn	Sở KHĐT	Đơn vị tư vấn lập quy hoạch tỉnh, các đơn	Tháng 11/2021	Hồ sơ quy hoạch đã hoàn thiện theo kết luận tại văn bản Báo cáo thẩm định quy hoạch tỉnh

²⁸ Báo cáo thẩm định quy hoạch tỉnh và các tài liệu kèm theo phải được gửi đến Cơ quan tổ chức lập quy hoạch chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày kết thúc thẩm định.

²⁷ Theo quy định khoản 3 Điều 33 Luật Quy hoạch.

²⁹ Bộ TNMT tổ chức họp HĐTĐ và gửi Văn bản thông báo kết quả thẩm định báo cáo ĐMC tới Sở KHĐT và đồng thời gửi cho cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định quy hoạch theo quy định tại Theo khoản 2 Điều 1 Nghị định 40/2019/NĐ-CP.

³⁰ Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường.

TT	Tên công việc	Nội dung công việc chính	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn hoàn thành	Hồ sơ/sản phẩm đầu ra/yêu cầu đạt được
		bản Báo cáo thẩm định quy hoạch tỉnh ³¹ của HĐTĐ quy hoạch.		vị tư vấn khác, các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện		của HĐTĐ quy hoạch.
8	Trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua Hồ sơ Quy hoạch tỉnh	UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua Hồ sơ Quy hoạch tỉnh ³² .	UBND tỉnh	Sở KHĐT, đơn vị tư vấn lập quy hoạch tỉnh, các đơn vị tư vấn khác, các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Sau khi được Hội đồng thẩm định quy hoạch tỉnh (Bộ KHĐT) thông qua.	Nghị quyết của HĐND tỉnh thông qua hồ sơ Quy hoạch tỉnh.
9	Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Hồ sơ Quy hoạch tỉnh	UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt hồ sơ Quy hoạch tỉnh ³³ .	UBND tỉnh	Sở KHĐT, đơn vị tư vấn lập quy hoạch tỉnh, các đơn vị tư vấn khác, các Sở, ban, ngành,	Sau khi được HĐND tỉnh thông qua.	Hồ sơ trình phê duyệt quy hoạch bao gồm các tài liệu chủ yếu sau đây: 1. Tờ trình; 2. Báo cáo quy hoạch; 3. Dự thảo văn bản quyết định hoặc phê duyệt quy hoạch;

³¹ Theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định 40/2019/NĐ-CP: sau 10 ngày, kể từ ngày nhận được báo cáo ĐMC đã được hoàn chỉnh, Bộ TNMT có văn bản **báo cáo kết quả thẩm định báo cáo ĐMC theo Mẫu số 03** và gửi cho (1) “cấp có thẩm quyền phê duyệt chiến lược, quy hoạch, kế hoạch” - trường hợp này là gửi cho Thủ tướng CP (quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật BVMT) và gửi cho (2) Cơ quan lập quy hoạch tỉnh (Sở KHĐT); trường hợp báo cáo ĐMC của quy hoạch thì phải gửi cho (3) Cơ quan thường thực HĐTĐ quy hoạch để tổng hợp vào báo cáo thẩm định quy hoạch. Do đó, trong văn bản **Báo cáo thẩm định quy hoạch tỉnh** đã có tổng hợp nội dung của văn bản **báo cáo kết quả thẩm định báo cáo ĐMC theo Mẫu số 03**.

³² Theo quy định tại điểm i khoản 4 Điều 16 Luật Quy hoạch.

³³ Theo quy định tại điểm i khoản 4 Điều 16 Luật Quy hoạch và khoản 2 Điều 34 Luật Quy hoạch.

TT	Tên công việc	Nội dung công việc chính	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn hoàn thành	Hồ sơ/sản phẩm đầu ra/yêu cầu đạt được
				UBND cấp huyện		4. Báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cộng đồng, cá nhân về quy hoạch; bản sao ý kiến góp ý của Bộ, cơ quan ngang Bộ và địa phương liên quan; báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý về quy hoạch; 5. Báo cáo đánh giá môi trường chiến lược; 6. Báo cáo thẩm định quy hoạch; bản sao ý kiến của chuyên gia, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và tổ chức khác có liên quan; báo cáo phản biện của tư vấn phản biện độc lập (nếu có); 7. Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định; 8. Hệ thống sơ đồ, bản đồ, cơ sở dữ liệu về quy hoạch.
10	Công bố Quy hoạch tỉnh	UBND tỉnh tổ chức công bố quy hoạch tỉnh (theo Điều 39 Luật Quy hoạch).	UBND tỉnh, Sở KHĐT, Đơn vị tư vấn lập quy hoạch tỉnh.	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, các đơn vị tư vấn khác.	Sau khi Hồ sơ Quy hoạch tỉnh được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt	Công bố quy hoạch theo Điều 38 và Điều 40 Luật Quy hoạch.